

ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM
PHÒNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO - KHẢO THÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 390/ĐHKT-KHĐTKT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2024

**LỊCH THI HỌC KỲ CUỐI NĂM 2024 KHÓA 49 ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
THI TRỰC TUYẾN TẠI PHÒNG MÁY UEH (ĐỢT 3)**

Kính gửi: Các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm

Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí kính gửi các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm Lịch thi học kỳ cuối năm 2024 của sinh viên Khóa 49 ĐHCQ thi trực tuyến tại phòng máy UEH (Đợt 3). Đề nghị các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm thông báo cho giảng viên và sinh viên biết để thực hiện.

- Sinh viên đến trường dự thi theo phòng thi và thời gian thi đúng trên Portal của sinh viên.
- Sinh viên chuẩn bị Thẻ sinh viên hoặc CMND (CCCD) để Cán bộ coi thi kiểm tra.

*** Địa điểm thi:**

- Các giảng đường B2... thi tại cơ sở B2 - 279 Nguyễn Tri Phương P.5 Q.10 TP.HCM (Khu B2)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Đào tạo;
- Ban Quản trị hạ tầng;
- P.TTPC;
- Website P.KHĐTKT;
- Lưu: VT, KHĐTKT.

**TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG PHÒNG KHĐTKT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



ThS. Võ Thị Tâm

1/ HỌC PHẦN: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 2 [CELG_LAW] - TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TRỰC TUYẾN TRÊN LMS**NGÀY THI: 01/12/2024**

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51315601 (Hồ Minh Thắng)	06g45	B2-508	49
24CIENG51315602 (Nguyễn Thị Kim Thủy)	06g45	B2-512	40
24CIENG51315603 (Kiều Huyền Trâm)	06g45	B2-511	33
24CIENG51315604 (Nguyễn Thị Kim Thủy)	06g45	B2-510	33
24CIENG51315605 (Nguyễn Thị Kim Thủy)	06g45	B2-507	45

2/ HỌC PHẦN: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 2 [CTD] - TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TRỰC TUYẾN TRÊN LMS**NGÀY THI: 02/12/2024**

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51316202 (Trần Kim Anh)	12g15	B2-104	44
24CIENG51316203 (Hoàng Anh Thư)	12g15	B2-507	44
24CIENG51316205 (Hà Thanh Bích Loan)	12g15	B2-508	44
24CIENG51316207 (Hà Thanh Bích Loan)	12g15	B2-510	44
24CIENG51316215 (Trần Kim Anh)	12g15	B2-101	43
24CIENG51316218 (Hồ Minh Thắng)	12g15	B2-102	44
24CIENG51316221 (Hà Thanh Bích Loan)	12g15	B2-103	43
24CIENG51316206 (Nguyễn Phú Quỳnh Như)	14g00	B2-101 (001 - 012)	12
		B2-102 (013 - 027)	15
24CIENG51316209 (Hoàng Anh Thư)	14g00	B2-507	42
24CIENG51316210 (Nguyễn Phú Quỳnh Như)	14g00	B2-102	29
24CIENG51316211 (Hoàng Anh Thư)	14g00	B2-104	43
24CIENG51316216 (Nguyễn Phú Quỳnh Như)	14g00	B2-101	32
24CIENG51316217 (Nguyễn Phú Quỳnh Như)	14g00	B2-103	44

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51316219 (Nguyễn Phú Quỳnh Như)	14g00	B2-508	43
24CIENG51316220 (Hồ Minh Thắng)	14g00	B2-510	44
24CIENG51316201 (Hoàng Anh Thư)	15g45	B2-510	44
24CIENG51316208 (Nguyễn Phú Quỳnh Như)	15g45	B2-507	32
24CIENG51316212 (Nguyễn Phú Quỳnh Như)	15g45	B2-507 (001 - 018)	18
		B2-508 (019 - 032)	14
24CIENG51316213 (Trần Kim Anh)	15g45	B2-104	37
24CIENG51316214 (Nguyễn Phú Quỳnh Như)	15g45	B2-103	43
24CIENG51316222 (Hồ Minh Thắng)	15g45	B2-102	43
24CIENG51316223 (Hà Thanh Bích Loan)	15g45	B2-508	35
24CIENG51316224 (Hồ Minh Thắng)	15g45	B2-101	44

3/ HỌC PHẦN: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 2 [COB] - TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TRỰC TUYẾN TRÊN LMS

NGÀY THI: 04/12/2024

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51316013 (Trương Hồng Ngọc)	06g45	B2-507	50
24CIENG51316016 (Phan Thị Vân Thanh)	06g45	B2-101	44
24CIENG51316023 (Phan Thị Vân Thanh)	06g45	B2-512	44
24CIENG51316030 (Nguyễn Lê Phương Oanh)	06g45	B2-511	44
24CIENG51316034 (Tôn Nữ Tùy Anh)	06g45	B2-508	44
24CIENG51316048 (Trần Thị Phi)	06g45	B2-103	44
24CIENG51316051 (Nguyễn Thị Hạnh)	06g45	B2-104	44
24CIENG51316053 (Lê Thị Tuyết Minh)	06g45	B2-102	44
24CIENG51316014 (Trương Vĩnh Duyệt)	08g30	B2-507	49
24CIENG51316018 (Lê Hoàng Huy)	08g30	B2-104	44

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51316026 (Nguyễn Lê Phương Oanh)	08g30	B2-103	44
24CIENG51316032 (Nguyễn Thảo Trang)	08g30	B2-102	44
24CIENG51316036 (Bùi Mỹ Ngọc)	08g30	B2-101	44
24CIENG51316043 (Trần Kim Anh)	08g30	B2-508	45
24CIENG51316046 (Lê Thị Tuyết Minh)	08g30	B2-512	44
24CIENG51316047 (Bùi Mỹ Ngọc)	08g30	B2-511	44
24CIENG51316057 (Lê Thị Kim Thùy)	10g15	B2-511	46
24CIENG51316074 (Nguyễn Lương Hoàng Thành)	10g15	B2-512	45
24CIENG51316087 (Nguyễn Phương Chi)	10g15	B2-508	46
24CIENG51316088 (Dương Thị Thủy Uyên)	10g15	B2-507	46
24CIENG51316089 (Nguyễn Lương Hoàng Thành)	10g15	B2-103	44
24CIENG51316091 (Nguyễn Thị Diệu Chi)	10g15	B2-102	44
24CIENG51316093 (Nguyễn Thị Hạnh)	10g15	B2-104	43
24CIENG51316096 (Nguyễn Lương Hoàng Thành)	10g15	B2-101	44
24CIENG513160102 (Huỳnh Hồng Huy)	12g15	B2-101	43
24CIENG513160103 (Ngô Thủy Nhã Trúc)	12g15	B2-507	44
24CIENG51316017 (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	12g15	B2-508	44
24CIENG51316024 (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	12g15	B2-511	44
24CIENG51316031 (Dương Thị Thủy Uyên)	12g15	B2-512	44
24CIENG51316041 (Nguyễn Lê Phương Oanh)	12g15	B2-102	43
24CIENG51316045 (Nguyễn Phương Chi)	12g15	B2-103	44
24CIENG51316050 (Lê Thị Kim Thùy)	12g15	B2-104	44

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG513160101 (Ngô Thúy Nhã Trúc)	14g00	B2-104	44
24CIENG513160104 (Tôn Nữ Tùy Anh)	14g00	B2-512	44
24CIENG513160105 (Tôn Nữ Tùy Anh)	14g00	B2-508	44
24CIENG51316019 (Nguyễn Lê Phương Oanh)	14g00	B2-507	44
24CIENG51316033 (Nguyễn Thị Hạnh)	14g00	B2-103	44
24CIENG51316035 (Hồ Minh Thắng)	14g00	B2-102	44
24CIENG51316038 (Dương Thị Thúy Uyên)	14g00	B2-101	44
24CIENG51316052 (Hồ Minh Thắng)	14g00	B2-511	44
24CIENG51316025 (Hồ Minh Thắng)	15g45	B2-508	46
24CIENG51316027 (Ngô Thúy Nhã Trúc)	15g45	B2-102	43
24CIENG51316037 (Nguyễn Thảo Trang)	15g45	B2-103	44
24CIENG51316039 (Tôn Nữ Tùy Anh)	15g45	B2-507	44
24CIENG51316040 (Nguyễn Thị Hạnh)	15g45	B2-511	44
24CIENG51316042 (Bùi Mỹ Ngọc)	15g45	B2-104	44
24CIENG51316044 (Hồ Minh Thắng)	15g45	B2-512	44
24CIENG51316049 (Lê Hoàng Huy)	15g45	B2-101	43

4/ HỌC PHẦN: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 2 [COB] - TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TRỰC TUYẾN TRÊN LMS

NGÀY THI: 06/12/2024

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51316003 (Dương Thị Thúy Uyên)	06g45	B2-101	44
24CIENG51316004 (Nguyễn Thị Diệu Chi)	06g45	B2-511	45
24CIENG51316005 (Trương Vĩnh Duy)	06g45	B2-508	45
24CIENG51316006 (Thái Hồng Phúc)	06g45	B2-512	44
24CIENG51316007 (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	06g45	B2-102	41

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51316008 (Nguyễn Thảo Trang)	06g45	B2-103	40
24CIENG51316010 (Hồ Minh Thắng)	06g45	B2-507	45
24CIENG51316012 (Thái Hồng Phúc)	06g45	B2-104	30
24CIENG51316001 (Phan Thị Vân Thanh)	08g30	B2-104	38
24CIENG51316002 (Nguyễn Thảo Trang)	08g30	B2-101	43
24CIENG51316009 (Lê Thị Tuyết Minh)	08g30	B2-102	40
24CIENG513160100 (Lê Công Minh Tuấn)	08g30	B2-103	38
24CIENG51316011 (Trương Hồng Ngọc)	08g30	B2-507	48
24CIENG51316055 (Trần Thị Phi)	08g30	B2-512	44
24CIENG51316075 (Trần Kim Anh)	08g30	B2-511	44
24CIENG51316078 (Lê Công Minh Tuấn)	08g30	B2-508	44
24CIENG51316058 (Nguyễn Thị Hạnh)	10g15	B2-507	44
24CIENG51316059 (Hồ Minh Thắng)	10g15	B2-103	44
24CIENG51316060 (Dương Thị Thúy Uyên)	10g15	B2-102	44
24CIENG51316062 (Nguyễn Hoàng Phan)	10g15	B2-101	44
24CIENG51316064 (Lê Công Minh Tuấn)	10g15	B2-512	44
24CIENG51316066 (Hồ Minh Thắng)	10g15	B2-511	44
24CIENG51316068 (Lê Thị Tuyết Minh)	10g15	B2-508	44
24CIENG51316070 (Trương Hồng Ngọc)	10g15	B2-104	44
24CIENG51316015 (Thái Hồng Phúc)	12g15	B2-507	27
24CIENG51316054 (Bùi Mỹ Ngọc)	12g15	B2-511	44
24CIENG51316056 (Trương Hồng Ngọc)	12g15	B2-508	44
24CIENG51316071 (Nguyễn Hoàng Phan)	12g15	B2-104	32
24CIENG51316072 (Trương Vĩnh Duy)	12g15	B2-102	43

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51316077 (Huỳnh Hồng Huy)	12g15	B2-101	43
24CIENG51316079 (Nguyễn Thị Hạnh)	12g15	B2-103	43
24CIENG51316095 (Dương Thị Thúy Uyên)	12g15	B2-507	28
24CIENG51316061 (Lê Thị Tuyết Minh)	14g00	B2-511	44
24CIENG51316063 (Trương Hồng Ngọc)	14g00	B2-508	44
24CIENG51316065 (Nguyễn Thị Hạnh)	14g00	B2-507	44
24CIENG51316067 (Dương Thị Thúy Uyên)	14g00	B2-104	44
24CIENG51316069 (Lê Công Minh Tuấn)	14g00	B2-103	44
24CIENG51316073 (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	14g00	B2-102	44
24CIENG51316076 (Lê Hoàng Huy)	14g00	B2-101	44
24CIENG51316080 (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	15g45	B2-507	47
24CIENG51316081 (Nguyễn Lương Hoàng Thành)	15g45	B2-104	44
24CIENG51316082 (Trần Kim Anh)	15g45	B2-103	44
24CIENG51316083 (Lê Hoàng Huy)	15g45	B2-102	44
24CIENG51316084 (Huỳnh Hồng Huy)	15g45	B2-101	44
24CIENG51316085 (Lê Công Minh Tuấn)	15g45	B2-511	44
24CIENG51316086 (Nguyễn Thị Hạnh)	15g45	B2-508	44

5/ HỌC PHẦN: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 2 [CELG_ECO] - TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TRỰC TUYẾN TRÊN LMS

NGÀY THI: 09/12/2024

LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24CIENG51315801 (Phan Xuân Thảo)	06g45	B2-507	43
24CIENG51315802 (Trần Quang Minh)	06g45	B2-512	44
24CIENG51315809 (Võ Đoàn Thơ)	06g45	B2-102	43
24CIENG51315810 (Trần Quang Minh)	06g45	B2-104	44
24CIENG51315813 (Bùi Mỹ Ngọc)	06g45	B2-103	44
24CIENG51315814 (Trương Thị Anh Đào)	06g45	B2-101	29
24CIENG51315821 (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	06g45	B2-508	44
24CIENG51315823 (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	06g45	B2-511	44
24CIENG51315803 (Phan Xuân Thảo)	08g45	B2-104	43
24CIENG51315805 (Võ Đoàn Thơ)	08g45	B2-101	33
24CIENG51315807 (Võ Đoàn Thơ)	08g45	B2-512	43
24CIENG51315815 (Bùi Mỹ Ngọc)	08g45	B2-103	43
24CIENG51315817 (Phan Xuân Thảo)	08g45	B2-102	42
24CIENG51315820 (Phan Xuân Thảo)	08g45	B2-511	44
24CIENG51315822 (Bùi Mỹ Ngọc)	08g45	B2-507	44
24CIENG51315824 (Bùi Mỹ Ngọc)	08g45	B2-508	44
24CIENG51315806 (Phan Xuân Thảo)	12g30	B2-103	44
24CIENG51315808 (Trương Thị Anh Đào)	12g30	B2-102	44
24CIENG51315811 (Võ Đoàn Thơ)	12g30	B2-104	44
24CIENG51315812 (Trần Quang Minh)	12g30	B2-101	46